

Số: **03** /2023/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **05** tháng **01** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 30/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam khóa XIX, kỳ họp thứ mười một: Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam

Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam thực hiện theo Nghị quyết số 30/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam khóa XIX, kỳ họp thứ mười một: Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính hướng dẫn các sở, ngành và địa phương xây dựng kế hoạch và đề xuất phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình giai đoạn 5 năm và hằng năm.

b) Tổng hợp kế hoạch và đề xuất phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình giai đoạn 5 năm và hằng năm của các Sở, ngành, địa phương gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tham mưu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp với Sở Tài chính và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất phương án cân đối, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước hằng năm, trung hạn cho Chương trình.

b) Tổng hợp phương án phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước trung hạn và hằng năm trong giai đoạn 2021-2025 cho các Sở, ngành và địa phương thực hiện bảo đảm đúng nguyên tắc, tiêu chí và định mức quy định.

c) Kiểm tra định kỳ và đột xuất tình hình sử dụng kinh phí đầu tư dự án thuộc Chương trình của các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện. Theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả giải ngân nguồn ngân sách nhà nước thực hiện chương trình.

3. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án phân bổ kinh phí sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước trung hạn, hằng năm trong giai đoạn 2021-2025 để thực hiện chương trình theo đúng nguyên tắc, tiêu chí và định mức quy định.

b) Hướng dẫn việc thực hiện quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 theo đúng quy định hiện hành.

c) Phối hợp kiểm tra định kỳ và đột xuất tình hình sử dụng kinh phí các chính sách, dự án thuộc Chương trình của các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện. Theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả giải ngân nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình.

4. Các Sở, ban ngành chủ trì, quản lý các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần của Chương trình

a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các địa phương xây dựng phương án phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước trung hạn và hằng năm thực hiện dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình do Sở, ban, ngành quản lý theo đúng nguyên tắc, tiêu chí và định mức quy định, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp.

b) Chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, số liệu và mức vốn phân bổ cho các dự án, tiểu dự án thành phần do Sở, ban, ngành được giao chủ trì, quản lý.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Lập kế hoạch vốn đầu tư phát triển và kinh phí sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước trung hạn và hằng năm thuộc Chương trình theo đúng các nguyên tắc, tiêu chí và định mức tại Quyết định này.

b) Chịu trách nhiệm về tính chính xác các thông tin, số liệu và mức vốn phân bổ cho các dự án trong kế hoạch vốn đầu tư phát triển và sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước trung hạn và hằng năm thuộc Chương trình của địa phương quản lý.

c) Tổ chức thực hiện Chương trình theo quy định và thực hiện theo đúng nguyên tắc, tiêu chí và định mức quy định tại Quyết định này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 01 năm 2023.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: LĐ-TB&XH, KHĐT, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế- Bộ Lao động - TB&XH;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Website Hà Nam, Công báo tỉnh;
- VPUB: LĐVP, TH, KT, VXNV;
- Lưu: VT, KT (Hậu).

} (để b/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Xuân Dương